

Bản án số: 161/2021/DS-ST

Ngày: 14 - 05-2021

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán điện

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Minh Thanh
2. Bà Châu Thị Lệ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thị Thảo Nguyên là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh:*** Bà Lê Duy Bảo Chinh – Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 5 năm 2021 tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 561/2020/TLST- DS ngày 11/12/2020 về tranh chấp hợp đồng mua bán điện theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2021/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 88/2021/QĐST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Tổng Công ty điện lực Thành phố H; Trụ sở: 35 T, phường B, Quận M, Tp. H; Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Tuấn Đ (Văn bản uỷ quyền số 781/UQ-PCGV-QLTG ngày 27/11/2020). (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Bà Dương Thị Kim A; địa chỉ: Số 23/166A đường Phan Huy Ích, Phường 12, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 27 tháng 11 năm 2020, lời khai ngày 20/01/2021 và các lần làm việc tại Tòa Ông Nguyễn Tuấn Đ là đại diện uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:

Tổng Công ty điện lực Thành phố H và Bà Dương Thị Kim A có ký Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt số 79764115018396 – mã khách hàng PE13000182891 ngày 16/12/2015. Theo đó Tổng Công ty điện lực Thành phố H đồng ý cung cấp điện phục vụ mục đích sinh hoạt cho Bà Dương Thị Kim A. Trong quá trình sử dụng điện Bà Dương Thị Kim A đã phát sinh 02 kỳ nợ tiền điện vào tháng 02/2020 (kỳ 03/20) và tháng 03/2020 (kỳ 04/20) với tổng số tiền: 1.442.709 đồng (bao gồm 1.353.609 đồng tiền điện và 89.100 đồng chi phí ngưng cấp điện). Tổng Công ty điện lực Thành phố H đã nhiều lần gửi thông báo về việc thanh toán số tiền nợ nhưng bà A vẫn chưa thanh toán.

Nay Tổng Công ty điện lực Thành phố H khởi kiện yêu cầu Bà Dương Thị Kim A phải thanh toán số tiền điện còn nợ là 1.442.709 đồng (bao gồm 1.353.609 đồng tiền điện và 89.100 đồng chi phí ngưng cấp điện). Thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

*** Bị đơn:** Bà Dương Thị Kim A mặc dù đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, triệu tập đến tòa lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà A không đến nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và cũng không ghi nhận được ý kiến của bà A đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên Tòa hôm nay nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Đây là tranh chấp phát sinh từ hợp đồng cung cấp và sử dụng điện giữa Tổng Công ty điện lực Thành phố H và Bà Dương Thị Kim A. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ cho Bà Dương Thị Kim A nhưng Bà Dương Thị Kim A vẫn vắng mặt đến lần thứ hai. Đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Đạt, bà Anh.

[2]. Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt số 79764115018396 – mã khách hàng PE13000182891 ngày 16/12/2015 giữa bên bán là Tổng Công ty điện lực Thành phố H và bên mua là Bà Dương Thị Kim A có cơ sở xác định giữa bà A và Tổng công ty Điện lực có xác lập hợp đồng dịch vụ về việc cung ứng điện sinh hoạt.

Do phía bị đơn Bà Dương Thị Kim A đã phát sinh 02 kỳ nợ tiền điện với tổng số tiền là 1.353.609 đồng và Tổng Công ty điện lực Thành phố H đã thông báo, nhắc nhở phía bà A thanh toán số tiền điện còn nợ nhưng phía bà A không thanh toán, đã vi phạm Điều 2 của Hợp đồng mua bán điện đã ký kết giữa hai bên. Do đó, Tổng Công ty điện lực Thành phố H yêu cầu Bà Dương Thị Kim A phải thanh toán tổng số tiền điện còn nợ là 1.442.709 đồng (bao gồm 1.353.609 đồng tiền điện và 89.100 đồng chi phí ngưng cấp điện) là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại các Điều 430, Điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Hoàn tiền tạm nộp án phí cho nguyên đơn là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0027618 ngày 11/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn:

1. Buộc Bà Dương Thị Kim A phải thanh toán cho Tổng Công ty điện lực Thành phố H tổng số tiền điện là 1.442.709 đồng (bao gồm 1.353.609 đồng tiền điện và 89.100 đồng chi phí ngưng cấp điện) ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bà Dương Thị Kim A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

Hoàn lại cho Tổng Công ty điện lực Thành phố H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0027618 ngày 11/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Tổng Công ty điện lực Thành phố H, Bà Dương Thị Kim A vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Huệ

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Huệ